

Bản án số: **47/2022/HS-PT**

Ngày: 14/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Long**

Các Thẩm phán:

Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Ông Phan Vĩnh Chuyển

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Lương Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 14/6/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo **Trần Công Qu** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Công Qu** (tên gọi khác: N); Sinh ngày 27/5/1982 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 26 phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng; Nơi ở trước khi bị bắt: Số E đường N, phường M, quận H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Trần Văn L và bà Dương Thị T. Có vợ là Nguyễn Thị P (đã ly hôn) và có 02 con: lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án HSST số 30/2010/HSST ngày 31/3/2010, của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, tuyên phạt bị cáo Trần Công Qu 30 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 BLHS năm 2009. Bị bắt tạm giam ngày 28/9/2021, có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

Đoàn Phạm Duy Á

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h15' ngày 18/5/2021, tại Quán cà phê A, Lô E đường N, phường M, quận H, TP Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H phối hợp với Công an phường M tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện các đối tượng gồm: Đoàn Phạm Duy Á, Trần Công Qu, Huỳnh Ngọc S, Ngô Đức B và Lê Toàn H đang sử dụng trái phép chất ma túy (*đá*). Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái của Đoàn Phạm Duy Á có 01 gói ni lông màu trắng kích thước khoảng (6,5x05) cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy, nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng tạm giữ từ Đoàn Phạm Duy Á:

- 01 gói ni lông màu trắng kích thước khoảng (6,5x05) cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu E).

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có gắn trên nắp chai 01 ống tẩu bằng thủy tinh có chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy (*được niêm phong ký hiệu E1*).

- 01 điện thoại di động có chữ Realme, màu xanh, số Imei 860343043800716 chứa sim số 0935.139.021..

Theo Kết luận giám định số 137/GĐ-MT ngày 25/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn, màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu E, E1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể mẫu E: 5,474 gam; E1: 0,131 gam. Hoàn lại đối tượng giám định: 5,194 gam mẫu E và vỏ bao gói; 0,054 gam mẫu E1, ống thủy tinh và vỏ bao gói.

Kết quả điều tra xác định: Quán cà phê B, tại Lô E đường N, phường B, quận H, TP Đà Nẵng do Trần Công Qu làm chủ, sử dụng vào mục đích kinh doanh cà phê và làm trường chim, Qu ngăn phòng và cho Đoàn Phạm Duy Á thuê một phòng để ở và sinh hoạt. Do Á sử dụng trái phép chất ma túy (*đá*) từ đầu năm 2020, nên khi vào ở tại đây, Á tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy (*đá*), Á mua ma túy của nhiều đối tượng khác nhau (không xác định họ tên, địa chỉ cụ thể). Trước ngày bị bắt quả tang khoảng 10 ngày (ngày 08/5/2021), Á lấy ma túy và dụng cụ ra sử dụng ma túy trong phòng ngủ của mình thì Qu thấy nên vào sử dụng chung. Đến ngày 16/5/2021, Á liên hệ với H (không xác định họ tên, địa chỉ cụ thể) mua một gói ma túy với giá 2.000.000 đồng tại khu vực bến xe L, TP Đà Nẵng để sử dụng.

Khoảng 12h00' ngày 18/5/2021, tại quán cà phê B, sau khi ăn cơm xong, Á vào phòng ngủ của mình lấy ma túy (*đá*) và dụng cụ ra sử dụng, số ma túy còn lại Á cất vào túi quần, khi Á đang sử dụng thì Trần Công Qu vào phòng thấy nên cùng ngồi xuống sử dụng chung. Một lúc sau, Huỳnh Ngọc S đến mượn tiền của Qu thấy đang sử dụng ma túy, nên cùng ngồi vào sử dụng, rồi sau đó có Lê Toàn H, Ngô

Đức B đến thấy cả nhóm đang sử dụng ma túy nên cũng vào sử dụng chung. Đến khoảng 15h15' cùng ngày, thì bị bắt quả tang như đã nêu trên. Qua thử test các đối tượng trên đều dương tính với chất ma túy (loại ma túy Methamphetamine).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2022/HS-ST ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Trần Công Qu 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đoàn Phạm Duy Á; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 13/4/2022, bị cáo Trần Công Qu có đơn kháng cáo với nội dung: Kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, cho rằng hình phạt 8 năm tù là quá nặng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Phạm Đoàn Duy Á về 2 tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 và điểm, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Trần Công Qu, hành vi của bị cáo này có các dấu hiệu phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS, nhưng các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm của quận Hải Châu, TP Đà Nẵng khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS là không đúng, không phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do vậy, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm về tội danh và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Công Qu giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, hoàn cảnh gia đình, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 15h15' ngày 18/5/2021, tại Quán cà phê B, Lô E đường N, phường M, quận H, TP Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H phối hợp với Công an phường M tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện các đối tượng gồm: Đoàn Phạm Duy Á, Trần Công Qu, Huỳnh Ngọc S, Ngô Đức B và Lê Toàn H đang sử

dụng trái phép chất ma túy trong phòng ngủ tại quán. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái của Đoàn Phạm Duy Á có 01 gói ni lông màu trắng kích thước khoảng (6,5x05) cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng và một số dụng cụ để sử dụng ma túy như: 01 chai nhựa có gắn trên nắp chai 01 ống tẩu thủy tinh có chứa tinh thể rắn màu trắng, 01 điện thoại di động của Đoàn Phạm Duy Á.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định được trước đó khoảng 10 ngày (ngày 08/5/2021), cũng tại phòng ngủ trong quán trên, Đoàn Phạm Duy Á đã đưa ma túy cho Trần Công Qu sử dụng.

Kết luận giám định số 137/GĐ-MT ngày 25/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn, màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu E, E1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể mẫu E: 5,474 gam; E1: 0,131 gam.

[2] Căn cứ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo và các đối tượng liên quan là Huỳnh Ngọc S, Ngô Đức B và Lê Toàn H, HĐXX Tòa án cấp phúc thẩm nhận thấy:

Quán cà phê B, Lô E đường N, phường M, quận H, TP Đà Nẵng là do Trần Công Qu thuê và làm chủ để sử dụng vào mục đích kinh doanh cà phê và làm trường chim. Quốc có cho Đoàn Phạm Duy Á thuê, mượn một phòng để ở và sinh hoạt tại đây, Á có trả tiền điện nước và chăm sóc cây cảnh tại quán giúp cho Qu. Không có tài liệu chứng cứ nào thể hiện trước khi cho thuê phòng Qu biết Á thuê phòng trọ này để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy hay được Á bàn bạc sẽ mua ma túy về để tổ chức sử dụng tại đây hoặc góp tiền mua ma túy cùng Á. Ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy mà cơ quan chức năng thu giữ là của Á mua và chuẩn bị trước đó. Các đối tượng Huỳnh Ngọc S, Ngô Đức B và Lê Toàn H là do Đoàn Phạm Duy Á rủ cùng sử dụng ma túy chứ không phải Qu rủ rới.

Hành vi trên của Đoàn Phạm Duy Á là phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Bản án sơ thẩm đã xét xử là đúng pháp luật. Bị cáo Ân không kháng cáo, không bị kháng nghị nên HĐXX không xem xét.

[3] Đối với bị cáo Trần Công Qu, HĐXX nhận thấy: Trong vụ án này bị cáo Qu không có một trong những hành vi như: Chỉ huy, phân công, điều hành các hoạt động đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác; không có hành vi chỉ huy, phân công, điều hành việc chuẩn bị, cung cấp chất ma túy, địa điểm, phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, tìm người sử dụng chất ma túy; ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy là do bị cáo Á đã chuẩn bị trước đó, địa điểm mà bị cáo Á tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho mình và những người khác chính là địa điểm mà Qu cho Á thuê, mượn để ở và sinh hoạt nằm trong toàn bộ khuôn viên lô đất vẫn thuộc quyền chiếm hữu, quản lý của Qu. Do vậy, hành vi của Qu không thỏa mãn các yếu tố để cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự (Theo hướng dẫn tại mục 6.1 Điều 6 Văn bản hợp nhất số 08/VBHN – BCA ngày 31/12/2015...).

Bị cáo Qu chỉ có hành vi cho Ân thuê, mượn một phòng trọ trong khuôn viên khu đất do mình chiếm hữu, quản lý; ngày 08/5/2021 thấy Á đang sử dụng ma túy trong phòng Qu không ngăn cản, không yêu cầu chấm dứt hành vi mà còn cùng Á sử dụng ma túy tại phòng này. Đến chiều ngày 18/5/2021, Qu tiếp tục thấy Á đang sử dụng ma túy trong phòng không ngăn cản mà còn cùng Á sử dụng ma túy và để Á rủ rê, tổ chức cho các đối tượng khác là Huỳnh Ngọc S, Ngô Đức B và Lê Toàn H sử dụng ma túy tại phòng trọ này. Hành vi này của bị cáo Qu là có các yếu tố để cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là “Phạm tội đối với 2 người trở lên” (Theo hướng dẫn tại Điều 7 Văn bản hợp nhất số 08/VBHN – BCA ngày 31/12/2015...); nhưng các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Qu về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp với bản chất hành vi phạm tội của bị cáo, chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, HĐXX căn cứ điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự quy định về “Giới xét xử của Tòa án”; điểm b khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa một phần bản án sơ thẩm áp dụng điều, khoản của Bộ luật hình sự về tội danh nhẹ hơn đối với bị cáo Trần Công Qu.

[4] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Qu thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của các chất ma túy và nhận thức được quy định của pháp luật về việc nghiêm cấm việc tổ chức hoặc chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, để mặc cho Á nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người tại địa điểm do mình chiếm hữu, quản lý. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục và đề răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét hành vi phạm tội của bị cáo chỉ là chứa chấp chứ không phải tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, là tội danh nhẹ hơn so với tội danh mà cấp sơ thẩm đã xét xử, cùng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có ông nội và cha ruột là người có công với Nhà nước theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Tòa án cấp phúc thẩm thấy có căn cứ để sửa một phần bản án sơ thẩm, sửa tội danh và giảm cho bị cáo một phần hình phạt, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 1 Điều 357, Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Công Qu; sửa một phần Bản án sơ thẩm: Áp dụng điều, khoản của Bộ luật hình sự về tội danh nhẹ hơn đối với bị cáo Trần Công Qu.

2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Trần Công Qu 07 (Bảy) năm tù** về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 28/9/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Công Qu không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- PV27; PC81 Công an TP. Đà Nẵng;
- TAND quận Hải Châu;
- THA DS quận Hải Châu;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Long